

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chuyển loại rừng (đặc dụng, phòng hộ, sản xuất) sau khi rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng tỉnh của Ban quản lý rừng phòng hộ Tây Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị quyết số 156/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chủ trương chuyển loại rừng (đặc dụng, phòng hộ, sản xuất) sau khi rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Phú Yên của các Ban Quản lý rừng phòng hộ: Sơn Hoà, Sông Hinh, Tây Hoà;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: Số 2570/QĐ-UBND ngày 28/12/2017 về phê duyệt kết quả rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng tỉnh; số 1401/QĐ-UBND ngày 16/7/2018 về phê duyệt phương án chuyển đổi mục đích sử dụng từ loại rừng này sang loại rừng khác (đặc dụng, phòng hộ, sản xuất) sau khi rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT (tại Tờ trình số 234/TTr-SNN ngày 20/9/2019), Ban quản lý rừng phòng hộ Tây Hòa (tại Tờ trình số 41/TTr-BQL ngày 15/8/2019),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuyển loại rừng (phòng hộ, đặc dụng, sản xuất) sau khi rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng tỉnh của Ban quản lý rừng phòng hộ Tây Hòa, với các nội dung chính sau:

1. Diện tích đất, rừng sản xuất chuyển đổi: 10.080,91ha, gồm có:

- Điều chỉnh giảm đất, rừng sản xuất (do chuyển sang phòng hộ): 10.013,30ha.

+ Địa điểm: Xã Sơn Thành Đông (vị trí: Tiểu khu 353, 354); xã Hòa Mỹ Tây (vị trí: Tiểu khu 363, 367, 368, 369, 370, 371); xã Hòa Mỹ Đông (vị trí: Tiểu khu 373, 374); xã Hòa Thịnh (vị trí: Tiểu khu 382).

+ Hiện trạng: Rừng tự nhiên: 9.910,16ha; rừng trồng: 55,11ha; đất chưa có rừng (đất có cây gỗ tái sinh-ký hiệu DT2; đất không có cây gỗ tái sinh-ký hiệu DT1; đất khác): 48,03ha.

(Chi tiết tại Phụ lục 4, 4a Phương án chuyển loại rừng).

- Điều chỉnh tăng đất, rừng sản xuất (do chuyển từ phòng hộ sang sản xuất): 67,61ha.

+ Địa điểm: Xã Hoà Mỹ Tây (vị trí: Tiểu khu 364).

+ Hiện trạng: Rừng tự nhiên: 28,42ha; rừng trồng: 39,19ha.

(Chi tiết tại Phụ lục 4, 5a Phương án chuyển loại rừng).

2. Diện tích đất, rừng phòng hộ chuyển đổi: 10.080,91ha, gồm có:

- Điều chỉnh giảm đất, rừng phòng hộ (do chuyển sang sản xuất): 67,61ha.

+ Địa điểm: Xã Hoà Mỹ Tây (vị trí: Tiểu khu 364).

+ Hiện trạng: Rừng tự nhiên: 28,42ha; rừng trồng: 39,19ha.

(Chi tiết tại Phụ lục 5, 5a Phương án chuyển loại rừng).

- Điều chỉnh tăng đất, rừng phòng hộ (do chuyển từ sản xuất sang phòng hộ): 10.013,30ha.

+ Địa điểm: Xã Sơn Thành Đông (vị trí: Tiểu khu 353, 354); xã Hoà Mỹ Tây (vị trí: Tiểu khu 363, 367, 368, 369, 370, 371); xã Hoà Mỹ Đông (vị trí: Tiểu khu 373, 374); xã Hoà Thịnh (vị trí: Tiểu khu 382).

+ Hiện trạng: Rừng tự nhiên: 9.910,16ha; rừng trồng: 55,11ha; đất chưa có rừng (đất có cây gỗ tái sinh-ký hiệu DT2; đất không có cây gỗ tái sinh-ký hiệu DT1; đất khác): 48,03ha.

(Chi tiết tại Phụ lục 5, 4a Phương án chuyển loại rừng).

3. Đối với diện tích đất, rừng thuộc 3 loại rừng (thuộc Lâm nghiệp) chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác hoặc loại đất khác bổ sung vào 3 loại rừng (thuộc Lâm nghiệp) thực hiện theo Luật Đất đai, Luật Lâm nghiệp; kế hoạch, quy hoạch sử dụng đất của địa phương hoặc từng dự án được cấp thẩm quyền cho phép.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

- Sở Nông nghiệp và PTNT chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Giao Sở Nông nghiệp và PTNT có trách nhiệm chỉ đạo, giám sát Ban quản lý rừng phòng hộ Tây Hòa tiến hành thực hiện phương án theo quy định của pháp luật.

- Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT cập nhật diện tích rừng đã được chuyển loại rừng (phòng hộ, đặc dụng, sản xuất) của Ban quản lý rừng phòng hộ Tây Hòa tham mưu theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Kế hoạch và đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Ban quản lý rừng phòng hộ Tây Hòa và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- CVP và các PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT-UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT, HK

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Hữu Thế

